

PHÂN TÍCH TÁC PHẨM CHUYỆN CHỨC PHÁN SỰ ĐỀN TẢN VIÊN CỦA NGUYỄN DŨ

1. Bình giảng về Chuyện chức phán sự đền Tản Viên

Nguyễn Dữ là một nhà Nho sống vào khoảng nửa đầu thế kỷ XVI, người xã Đỗ Tùng, huyện Trường Tân, nay thuộc huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Ông xuất thân trong một gia đình có truyền thống khoa bảng. Cha đỗ Tiến sĩ vào đời vua Lê Thánh Tông. Bản thân Nguyễn Dữ cũng đã đi thi và ra làm quan nhưng chỉ được gần một năm thì lui về ở ẩn. Ông để lại cho đời một tác phẩm nổi tiếng là Truyền kỳ mạn lục, nội dung ghi chép lại những giai thoại, huyền thoại lưu truyền rộng rãi trong dân gian từ thời Lý cho tới thời Lê sơ. Đằng sau các yếu tố hoang đường kỳ ảo chính là hiện thực của xã hội phong kiến với đầy rẫy các tệ nạn mà tác giả muốn phơi bày và lên án. Tác phẩm viết bằng chữ Hán, gồm 20 truyện, trong đó có Chức phán sự đền Tản Viên là nổi bật hơn cả.

Bối cảnh của truyện là thời kỳ giặc Minh sang chiếm đóng nước ta, nhưng tác giả viết lại chuyện này vào khoảng nửa đầu thế kỷ XVI, khi chế độ phong kiến đang suy thoái và đầy mâu thuẫn. Nội chiến Lê - Mạc bắt đầu xảy ra, do vậy mà các thế lực ma quỷ, thần linh trong truyện cũng phần nào phản ánh các thế lực cường quyền phong kiến chia bè kết phái, hãm hại dân lành.

Đối lập với sự ngay thẳng của Tử Văn là sự gian trá, xảo quyệt của viên Bách hộ họ Thôi, một tên tướng giặc bại trận phải bỏ thân nơi đất khách. Không nơi nương tựa, không người cúng tế, hồn ma lưu vong của tên tướng giặc đã cướp ngôi đền của Thổ thần lại còn tác oai tác quái, gây họa cho dân lành. Hắn còn xảo trá tới mức đốt lột, dọa nạt những thần xung quanh. Khi Tử Văn đốt đền, hắn dùng lí lẽ đạo Nho để buộc tội, lấy oai linh quỷ thần để dọa nạt. Tử Văn không sợ thì hắn xuống tận Diêm Vương để cầu cứu. Sự nham hiểm của kẻ xâm lược, bản chất của kẻ cướp nước còn được thể hiện rõ hơn ở hành động và lời buộc tội Tử Văn trước Diêm Vương. Khi có nguy cơ bị vạch mặt thì hắn giở trò lấp liếm. Nếu như Tử Văn là đại diện của chính nghĩa, của lẽ phải, của tinh thần quật cường không chịu khuất phục trước uy quyền dù chàng chỉ là một hàn sĩ áo vải thì viên tướng giặc họ Thôi là điển hình tụ bản chất xấu xa của kẻ xâm lược. Mặc dù truyện được viết từ thế kỷ XVI, khi văn xuôi tự sự Việt Nam chưa có nhiều thành tựu đáng kể, nhưng nhân vật của truyện đã được xây dựng với những nét tính cách nhất quán và trở thành những hình tượng nghệ thuật tiêu biểu cho những loại người khác nhau. Qua hai nhân vật này tác giả đã thể hiện tư tưởng yêu nước sâu sắc: ca ngợi tinh thần yêu chính nghĩa của con người Việt Nam, vạch trần và phê phán bản chất xấu xa của bọn cướp nước. Người chính trực dù chết vẫn chính trực, kẻ tiểu nhân khi về cõi âm vẫn xảo trá đê tiện.

Hành động của chàng là hành động tiêu diệt kẻ gian tà, trừ họa cho dân chúng nên xứng đáng với khí tiết cứng cỏi của một bậc chính nhân quân tử. Hành động đó mang kịch tính cao độ ngay từ đầu nên nhân vật Tử Văn có sức cuốn hút rất mạnh!

Điều đặc biệt là kẻ ác kia không phải là một con người bằng xương bằng thịt mà là một hồn ma vô ảnh, vô hình. Nhưng rất đáng sợ vì nó thuộc về thế giới thần linh, chỗ dựa của giai cấp phong kiến từ xưa đến nay.

Khi bị quỷ sứ giải xuống Âm phủ, trước mặt Diêm vương, Ngô Tử Văn tỏ ra vô cùng thông minh và cứng cỏi. Hồn ma tên tướng giặc họ Thôi áp đảo chàng bằng dáng vẻ uy nghi, bằng giọng điệu vừa tỏ vẻ ta đây là bậc trí thức đầy hiểu biết, vừa đe dọa: "Nhà người đã theo nghiệp Nho, đọc sách vở của Thánh hiền, há không biết cái đức của quỷ thần sao, có gì lại dám khinh nhờn hủy tượng, đốt đền, khiến cho hương lửa không có chỗ tựa nương, oai linh

không có nơi hiển hiện, vậy bảo làm sao bây giờ? Biết điều thì dựng trả ngôi đền như cũ. Nếu không thì vô có hủy đền Lư Sơn, Cố Thiệu sẽ khó lòng tránh khỏi tai vạ!"

Sau khi được minh oan ở minh ti, Tử Văn trở về nhà chưa được 1 tháng thì Thổ công đến bảo Tử Văn nên nhậm chức phán sự ở đền Tản Viên. Thổ công nói: "người ta sống ở đời, xưa nay ai chẳng phải chết, miễn là chết đi còn được tiếng về sau" và khuyên Văn nên nhận. Thế là Văn vui vẻ nhận lời. Việc được nhận chức ở đền Tản Viên đã nói lên thắng lợi của chàng trong cuộc đấu tranh với tên hung thần xảo quyệt. Sự thắng lợi này đã khẳng định chàng là người tốt, chính nghĩa, dám đấu tranh để thực hiện công lí. Con người của chính nghĩa đã được đứng ra để thực hiện công lí là một thắng lợi có ý nghĩa sâu sắc, khẳng định niềm tin chính nghĩa nhất định thắng gian tà.

Trong Chuyện chức phán sự đền Tản Viên, tác giả đã vạch trần bộ mặt gian tà của không ít kẻ đương quyền "quen dùng chước dối lừa, thích làm trò thảm ngược". Ngôi bút của Nguyễn Dữ không chỉ lên án một số quan lại mà còn tố cáo mạnh mẽ hiện thực "rễ ác mọc lan, khó lòng lay động" mà bênh vực cho kẻ gian tà. Trong câu nói buột miệng của Tử Văn "Sao mà nhiều thần quá vậy?" cũng cho ta thấy một hiện thực của xã hội phong kiến lúc bấy giờ: xã hội có quá nhiều kẻ hữu danh vô thực, lợi dụng địa vị, quyền thế làm điều bất chính. Kết thúc có hậu của câu chuyện thể hiện đúng truyền thống nhân đạo của dân ta: chính nghĩa nhất định thắng gian tà.

Chủ đề nổi bật của truyện vẫn là ca ngợi sự chính trực ngay thẳng. Ngô Tử Văn là tấm gương tiêu biểu cho những người trí thức nước Việt khảng khái, cương trực, dũng cảm chống lại cái ác để trừ hại cho dân. Sự chiến thắng của Tử Văn là sự chiến thắng của lẽ phải, của công lí, thể hiện niềm tin của nhân dân lao động vào lẽ phải. Ngô Tử Văn tuy không được sống lâu nhưng đã bắt tử cùng với câu chuyện, đã để lại tiếng thơm muôn đời và trở thành quan phán sự ngự ở đền Tản Viên. Chủ đề ấy còn được thể hiện rõ ở lời bình cuối truyện. Người kể chuyện muốn khẳng định rằng, người chính trực như Ngô Tử Văn mới xứng đáng là người cầm cân nảy mực. Đó cũng là ước muốn chung của nhân dân trong thời buổi xã hội đầy những chuyện ngang tai trái mắt. Bên cạnh đó, tác phẩm còn chứa mũi nhọn phê phán vào bọn xâm lược và vạch trần mặt trái của xã hội.

Giá trị của Truyện kì mạn lục là ở nội dung hiện thực sâu sắc và cảm hứng ca ngợi những giá trị đạo đức truyền thống. Những con người có bản tính tốt đẹp như Vũ Thị Thiết, như Ngô Tử Văn đều được trở về sống ở thế giới thần thánh, họ đã được thưởng xứng đáng cho phẩm cách tốt đẹp của mình. Tập truyện đã thể hiện một niềm tin mãnh liệt của nhân dân lao động xưa, niềm tin vào chân lí bất diệt của sự sống "ở hiền gặp lành".

2. Ý nghĩa của Chuyện chức phán sự đền Tản Viên

Nguyễn Dữ là con trai cả Nguyễn Tường Phiêu, Tiến sĩ khoa Bính Thìn, niên hiệu Hồng Đức thứ 27 (1496), người xã Đỗ Tùng, huyện Trường Tân, nay thuộc Thanh Miện, Hải Dương. Thuộc dòng dõi khoa hoạn, từng ôm ấp lý tưởng hành đạo, đã đi thi và có thể đã ra làm quan. Sau vì bất mãn với thời cuộc, lui về ẩn cư ở núi rừng Thanh Hóa, từ đó "trải mấy mươi sương, chân không bước đến thị thành". Ông đã viết tập truyện chữ Hán nổi tiếng trong cuộc sống lâm tuyền suốt quãng đời còn lại. Truyện kì mạn lục - một tác phẩm được đánh giá là "thiên cổ kỳ bút". Truyện được Nguyễn Bình Khiêm phủ chính và Nguyễn Thế Nghi sống cùng thời dịch ra chữ Nôm.

"Truyện kì mạn lục" của Nguyễn Dữ là tác phẩm viết bằng chữ Hán gồm 20 truyện, ra đời vào nửa đầu thế kỉ XVI. Lục là sách, mạn là ghi chép tản mạn, truyện kì là chuyện lạ kì lưu truyền trong dân gian. Truyện kì mạn lục là sách ghi chép lại những câu chuyện lạ trong dân gian. Tác phẩm thực sự là một sáng tác văn học với sự gia công, hư cấu, sáng tạo, trau chuốt, gọt giũa của Nguyễn Dữ chứ không phải chỉ là một công trình ghi chép đơn thuần.

Trong Truyền kỳ mạn lục Nguyễn Dữ viết về các nhân vật, các sự việc kỳ lạ xảy ra thời Lý, Trần, Hồ và thời Lê sơ. Bằng trí tưởng tượng phong phú và bằng một bút pháp linh hoạt, tác giả Truyền kỳ mạn lục đưa người đọc vào một thế giới huyền bí vừa có người, vừa có thần, vừa hư, vừa thật nhưng xuyên qua các lớp mù linh ảo, lý kỳ được thể hiện ra một cách tài giỏi ấy vẫn hiện rõ một thế giới thật của cuộc đời mà ở đó nhan nhản những kẻ có quyền thế độc ác, đồi bại. Tuy nhiên, bên cạnh sự tung hoành của cái xấu cái ác, tác giả Truyền kỳ mạn lục vẫn nhìn thấy những phẩm cách lương thiện, trung thực, những tâm hồn thanh cao, những tình người tình yêu của nhân dân, của cái thiện vĩnh hằng và Nguyễn Dữ đã mô tả nó thật đẹp đẽ, mỹ lệ. Trong số đó có tác phẩm "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" đã đề cao tinh thần khẳng khái, cương trực, dám đấu tranh chống lại cái ác, trừ hại cho dân của Ngô Tử Văn; đồng thời thể hiện niềm tin công lí, chính nghĩa nhất định sẽ chiến thắng gian tà.

Sự xen lẫn các yếu tố hiện thực và yếu tố kì ảo đã mang đến cho truyện một sức hấp dẫn riêng. Ngô Tử Văn là nhân vật chính của tác phẩm, được tác giả giới thiệu theo cách kể chuyện quen thuộc của văn học trung đại, bao gồm tên tuổi, quê quán và tính cách. Tử Văn là người khẳng khái, nóng nảy, thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng Bắc vẫn khen là một người cương phượng. Tính tình cương trực của Tử Văn đã nổi tiếng cả vùng Bắc, và chính tính cách là máu chốt của câu chuyện. Tử Văn đã dám làm việc mà mọi người đều kính sợ, không ai dám làm, đó là đốt đền. Theo quan niệm của dân gian, đốt đền là một chuyện động trời, là động đến thần thánh. Tử Văn cũng biết điều đó nhưng chàng không sợ. Hành động của Tử Văn xuất phát từ tính cách "vốn ghét sự gian tà". Chàng đốt đền bởi hồn ma tên tướng giặc trong đền đã "hưng yêu tác quái", đã làm hại dân lành. Hành động này của Tử Văn khẳng định tính tình ngay thẳng và quyết tâm trừ gian tà của chàng. Để trừ gian tà, chàng đã dám làm việc động trời như vậy. Hành động của chàng không phải là hành động ngang ngược của một kẻ vô đạo. Tử Văn là người đọc sách thánh hiền nên chàng hiểu rõ việc mình làm, Tử Văn "tắm gội sạch sẽ, khấn trời, rồi châm lửa đốt đền". Những hành động tiếp theo của Tử Văn đều chứng tỏ chàng là một người ngay thẳng, không chịu khuất phục tà gian. Trước những lời đe dọa của hồn ma tên tướng giặc, Tử Văn "vẫn cứ ngồi ngất ngưỡng tự nhiên", trước không khí đáng sợ ở âm phủ, trước lời mắng chửi và đe dọa của Diêm vương, Tử Văn vẫn bình tĩnh khẳng định "Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian". Tính tình cương trực đã giúp Tử Văn chiến thắng kẻ ác, chàng đã vạch trần được tội ác của hồn ma lưu vong, đã lấy lại được ngôi đền cho Thổ thần, và trở thành một viên quan phán sự ở Minh ti.

Ngô Tử Văn - một Nho sĩ trong vùng đã châm lửa đốt đền của một tên hung thần lúc sống vốn là tướng giặc xâm lược, để trừ hại cho dân. Hồn ma tên tướng giặc họ Thôi giả làm cư sĩ đến đòi Tử Văn dựng trả ngôi đền và dọa sẽ kiện chàng tới Diêm Vương. Thổ Công báo mộng cho Tử Văn biết sự thật về tung tích và tội ác của hắn, đồng thời chỉ dẫn mọi cách đối phó. Ngô Tử Văn bị quỷ sứ bắt xuống Âm phủ. Trước mặt Diêm Vương, Ngô Tử Văn đã dũng cảm tố cáo tội ác của tên hung thần cướp đền với đầy đủ chứng cứ. Cuối cùng, công lý được thực hiện, kẻ ác gian bị trừng trị. Thổ Công được dân chúng xây lại cho ngôi đền mới. Tử Văn sống lại và được Thổ Công tiến cử giữ Chức phán sự đền Tản Viên.

Vốn là một trí thức thấm nhuần đạo lý Thánh hiền, Ngô Tử Văn không thể làm ngơ trước sự việc ngang trái xảy ra trước mắt: Ngôi đền thờ Thổ Công của làng vốn linh thiêng, bỗng nhiên bị hồn ma tên tướng giặc phương Bắc họ Thôi bại trận cướp lấy. Hồn ma ấy tác oai tác quái khiến dân chúng trong vùng khốn khổ. Tử Văn vô cùng tức giận. Một hôm chàng tắm gội sạch sẽ, khấn Trời rồi châm lửa đốt đền. Sự kiện này cho Thấy Tử Văn tin vào hành động chính nghĩa của mình, lấy lòng trong sạch cùng thái độ chân thành mong được Trời ủng hộ. Như vậy hành động đốt đền của Tử Văn xuất phát từ mục đích tốt đẹp. "Lúc ấy, mọi người đều lắc đầu lè lưỡi, lo sợ thay cho Tử Văn nhưng chàng vẫn vung tay, không cần gì cả". Bởi

Tử Văn nghĩ hành động của mình là hợp đạo Trời, hợp lòng người nên rất kiên quyết, không mảy may kinh hãi. Chàng đốt đèn khiến cho hồn ma tên tướng giặc không còn chỗ trú ngụ để mà hoành hành, những nhiều.

Hành động đốt đèn đã khơi dậy một cuộc chiến quyết liệt giữa Tử Văn và hồn ma tướng giặc, mà thực chất đó chính là cuộc chiến giữa chính nghĩa và gian tà, giữa cái thiện và cái ác, giữa công bằng dân chủ và áp bức bất công. Hành động của Ngô Tử Văn cũng khẳng định tính tình cương trực, quyết đoán của chàng. Để trừ hại cho dân, chàng đã dám đốt đèn – việc mà xưa nay chưa ai dám làm vì động chạm đến thần linh. Nhưng Tử Văn là người đọc sách thánh hiền, chàng hiểu rõ việc mình làm, cho nên trước khi đốt đèn “tắm gội chay sạch, khấn trời” rồi mới “châm lửa đốt đèn”.

Sự khẳng khái, cương trực của Tử Văn còn thể hiện qua thái độ của chàng với hồn ma tên tướng giặc. Khi sống hắn là kẻ xâm lược nước ta, đến khi bỏ mạng ở nước Nam thì lại tranh miếu Thổ địa, vậy mà còn láo xược dám đến mắng mỏ, đe dọa Tử Văn. Trước sự ngang ngược trắng trợn của hồn ma tướng giặc, chàng không hề khiếp sợ mà vẫn “ngồi ngất ngưởng tự nhiên”. Điều đó càng chứng tỏ một khí phách cứng cỏi, một niềm tin vào chính nghĩa, sự đúng đắn trong hành động của Ngô Tử Văn. Vì cảm kích hành động chính nghĩa của chàng mà Thổ thần đã đến dặn dò chàng, đồng thời nhận lời giúp đỡ nếu Tử Văn cần đến người làm chứng.

Cuối cùng thì Tử Văn đã chiến thắng, công lý chính nghĩa đã chiến thắng! Công lý của nhân dân nghìn đời là vậy! Kết thúc câu chuyện rất có hậu: "Tử Văn sống lại, Thổ công được dân làng xây cho ngôi đền mới. Còn ngôi mộ của tên tướng giặc kia thì tự dung thấy bị bật tung lên, hài cốt tan tành ra như cám vậy". Thật đáng đời cho kẻ xâm lược đã chết rồi mà vẫn không thôi gây tội ác!

3. Cảm nhận văn bản Chuyện chức phán sự đền Tản Viên

Người xưa từng răn dạy rằng "cây ngay không sợ chết đứng", "ở hiền thì gặp lành". Những người chính trực, ngay thẳng thì sẽ nhận được những điều tốt đẹp. Tiếp thu tinh thần ấy, với nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, trí tưởng tượng vô cùng phong phú, Nguyễn Dữ đã viết Chuyện chức phán sự đền Tản Viên. Sự xuất hiện của Truyền kì mạn lục cùng với các tập truyện truyền kì khác như Thánh Tông di thảo (Lê Thánh Tông), Truyền kì tân phả (Đoàn Thị Điểm), Lan Trì kiến văn lục (Vũ Trinh)... đã mang đến cho văn xuôi tự sự trung đại Việt Nam một bước phát triển mới, rất đáng tự hào. Chuyện chức phán sự đền Tản Viên kể chuyện Ngô Tử Văn đốt đèn, qua đó thể hiện những nội dung tư tưởng sâu sắc.

Nguyễn Dữ viết Truyền kì mạn lục vào khoảng thế kỉ XVI, thời điểm không mấy sáng sủa của hiện thực Việt Nam. Nhà Lê suy tàn, chính quyền rơi vào tay nhà Mạc nhưng cũng chẳng được bao lâu, nội chiến liên miên, xã hội xảy ra rất nhiều vấn đề. Và bóng dáng của xã hội ấy đã được thể hiện trong một số lời đối thoại của nhân vật. Đoạn đối thoại giữa viên Thổ công với Tử Văn: "sao ngài không kiện... lại đi khinh bỏ chức vị, làm một người áo vải nhà quê?". Thế kỉ XVI, đã có rất nhiều người có tài, có nhân cách, bất lực trước hiện thực mà chọn cuộc sống ẩn dật nơi thôn dã, trong đó có Nguyễn Dữ. Câu trả lời của viên Thổ quan không phải không có yếu tố hiện thực. "Trần sao âm vậy", cõi âm trong tác phẩm là cõi dương thời ấy: "Rễ ác mọc lan, khó lòng lay động. Tôi đã định thưa kiện, nhưng mà có nhiều nỗi ngăn trở: Những đền miếu gần quanh, vì tham của đút, đều bênh vực cho nó cả...". Chỉ một chi tiết nhỏ, tác giả đã phê phán được thói đời, những kẻ có chức, có quyền cấu kết với nhau để hại dân lành, người hiền. Lời nói của Diêm Vương cũng ẩn chứa nhiều ý nghĩa sâu sắc, vừa vạch trần sự dối trá của những kẻ cầm cân nảy mực, vừa thể hiện thái độ đối với giặc xâm lược: "Lũ các người chia toà sở, giữ chức sự, cầm lệnh chí công, làm phép chí công, thưởng thì xứng đáng mà không thiên vị, phạt thì đích xác mà không nghiệt ngã, vậy mà còn

có sự đối trá càn bậy như thế; hướng chi về đời nhà Hán, nhà Đường buôn quan bán ngục, thì những mối tệ còn nói sao xiết được!". Những chi tiết nhỏ tưởng như vô tình đan cài vào câu chuyện nhưng lại chứa đựng giá trị hiện thực rất quan trọng. Đó chính là sự khéo léo và công phu của người kể chuyện. Sức hấp dẫn của câu chuyện còn được thể hiện ở nghệ thuật xây dựng cốt truyện đầy kịch tính. Những tình tiết của truyện được dẫn dắt khéo léo và tạo nên nhiều bất ngờ thú vị. Nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ đối thoại, phát triển tình tiết... đều thể hiện một trình độ kể chuyện rất hiện đại, khéo léo, vượt xa trình độ văn xuôi trung đại.

Nhân vật chính của tác phẩm "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" xuất hiện ngay từ đầu truyện bằng mấy dòng giới thiệu trực tiếp ngắn gọn về tên họ, quê quán, tính tình, phẩm chất. Ngô Tử Văn được giới thiệu là người tính tình cương trực, thẳng thắn, khảng khái, nóng nảy, thấy sự gian tà thì không thể chịu được. Lời giới thiệu mang giọng ngợi khen, có tác dụng định hướng cho người đọc về hành động kiên quyết của nhân vật này. Minh chứng rõ ràng cho tính cách cứng cỏi của Ngô Tử Văn là hành động đốt đền tà của chàng. Trong khi mọi người đều lác đầu, lè lưỡi, không dám làm gì quỷ thần ở ngôi đền gần làng quấy hại nhân dân thì Tử Văn cương quyết, công khai, đường hoàng, ung dung, tắm rửa sạch sẽ, khấn trời rồi châm lửa đốt hủy ngôi đền. Hành động đó xuất phát từ muốn diệt trừ yêu ma, trừ hại cho dân, từ lòng tự tin vào chính nghĩa của Ngô Tử Văn, chứng tỏ cốt cách khảng khái của kẻ sĩ.

Sự cương trực, khảng khái của Ngô Tử Văn còn bộc lộ rõ qua thái độ của chàng với hồn ma tên tướng giặc. Tướng giặc khi sống là kẻ xâm lược nước ta, tàn hại dân ta, khi chết rồi vẫn quen thói ỷ mạnh hiếp yếu, cướp nơi trú ngụ của thổ thần nước Việt, lại còn gian trá bày trò đút lót rồi tác yêu tác quái với nhân dân trong vùng. Hấn bị Tử Văn đốt đền là đáng đời nhưng lại hiện hình, xảo quyết làm như mình là kẻ bị hại, dùng tà phép khiến cho chàng bị sốt nóng sốt rét, đầu lảo đảo. Hồn ma tướng giặc buông lời mắng mỏ, đe dọa, quyết kiện Tử Văn xuống tận Diêm Vương. Trước sự ngang ngược trắng trợn, quyền phép đáng sợ của hồn ma tướng giặc, Ngô Tử Văn vẫn điềm nhiên, không hề run sợ mà tự tin, không coi những lời đe dọa ra gì, thậm chí chẳng thèm tiếp lời hồn ma tướng giặc. Thái độ ấy thể hiện một khí phách cứng cỏi, một niềm tin mạnh mẽ vào chính nghĩa, sự đúng đắn trong hành động của Ngô Tử Văn. Mặt khác, bản lĩnh của chàng còn thể hiện qua thái độ biết ơn lời chỉ dẫn của thổ thần nước Việt. Do Tử Văn dũng cảm, trừ hại cho dân nên thần linh mới phù trợ giúp đỡ chàng.

Ngược lại với sự cương trực, ngay thẳng của Tử Văn là sự gian trá,狡 hoạt của viên Bách hộ họ Thôi. Vốn là một tên tướng giặc bại trận bỏ thân nơi đất khách, hấn trở thành một hồn ma lưu vong, không người cúng tế. Nhưng ngay cả khi chết đi rồi thì bản chất xâm lược của hấn vẫn không hề mất đi. Hấn cướp ngôi đền của Thổ thần, tác oai tác quái làm hại dân lành nếu không cúng tế cho hấn. Khi bị Tử Văn đốt đền, hấn còn trịnh thượng đến dọa nạt, dùng lời lẽ đạo Nho kẻ sĩ để buộc tội. Thấy Tử Văn không hề run sợ, hấn có tìm đến tận Diêm Vương để nhờ trừng trị. Đây đích xác là một kẻ vừa ăn cướp vừa la làng. Khi có nguy cơ bị bại lộ thì hấn lấp liếm, ra vẻ từ bi độ lượng nhưng nhờ có Diêm Vương phán xét, kẻ gian trá như hấn đã bị trừng trị thích đáng. Nếu như Tử Văn là một hàn sĩ áo vải đại diện cho chính nghĩa và tinh thần đấu tranh vì lẽ phải thì hồn ma tên tướng giặc chính là đại diện cho kẻ xâm lược gian ác, xảo quyết. Xây dựng hai nhân vật này, tác giả đã thể hiện tinh thần chính nghĩa của con người Việt Nam, đồng thời vạch trần và tố cáo bản chất xấu xa, bất lương của bọn cướp nước. Người chính trực dù chết vẫn chính trực, kẻ tiểu nhân thì về cõi tào địa phủ cũng vẫn xảo trá, đê tiện.

Trong những câu văn của mình Nguyễn Dữ đã dành nhiều sự ưu ái cho nhân vật Ngô Tử Văn điều này thể hiện quan niệm sống, sự đồng tình mạnh mẽ của ông trong cuộc chiến

chống lại cái xấu, cái ác. Ông tin cái thiện luôn chiến thắng cái ác, sự chiến thắng của nhân vật Ngô Tử Văn thể hiện niềm tin của tác giả Nguyễn Dữ.

Đồng thời thể hiện khát vọng giành công lý, công bằng cho nhân dân của một con người có học thức, có tấm lòng nhân hậu. Còn tên tướng giặc đại diện cho quân xâm lược, đại diện cho cái ác. Sau khi chết hẳn còn tác quái nhưng vẫn bị cái tốt, bị Ngô Tử Văn tiêu diệt thể hiện chân lý không dung tha cho những kẻ bất lương, không có tính người. Đồng thời qua đây tác giả Nguyễn Dữ muốn tố cáo xã hội, kêu gọi con người đoàn kết chống lại cái xấu tạo một xã hội công bằng, chính nghĩa.

www.eLib.vn